

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2019/HS-ST

Ngày 30/9/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Duy Thiều

Ông Nguyễn Văn Diệu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký TAND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th; Sinh ngày 05/3/1988 tại tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1954; chưa có vợ, con; tiền án: không, tiền sự: Quyết định số 18/QĐ-TA ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy và chăm sóc đối tượng xã hội tỉnh Thái Bình, thời hạn 24 tháng. Ngày 20/4/2019, Th chấp hành xong); Nhân thân: Quyết định số 237/QĐ-UB ngày 25/01/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, Vĩnh Phúc về hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng. Ngày 27/12/2014, Th chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2019 đến ngày 30/6/2019 chuyển tạm giam. Ngày 02/7/2019, được áp dụng biện pháp bảo lãnh để đi chữa bệnh, hiện đang tại ngoại(có mặt)

2. Nguyễn Ngọc Thành Đ, Sinh ngày 17/8/1990 tại tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: tổ 1x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1971; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 27/6/2019 đến ngày 30/6/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. (có mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Bùi Quý B, sinh năm 1955;

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960

Đều trú tại: tổ 4x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/6/2019, tại khu vực Bến xe khách Q thuộc tổ 8x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp với Công an thị trấn Q phát hiện Nguyễn Ngọc Thành Đ và Nguyễn Văn Th đang đi bộ, có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu cả hai về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Q để kiểm tra. Tại đây, tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước Đ đang mặc 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, chứa chất bột màu trắng dạng cục. Đ khai nhận đó là gói Hêrôin, Đ mua bằng số tiền Th đưa để cả hai cùng sử dụng. Th khai đã đưa cho Đ số tiền 100.000 đồng để Đ mua Hêrôin về sử dụng chung. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc Thành Đ ở tổ 1x, thị trấn Q, huyện Q và chỗ ở của Nguyễn Văn Th ở thôn H, xã Q, huyện Q. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Thành Đ đều khai nhận: Đ và Th từng đi nghĩa vụ quân sự với nhau và đều là người nghiện ma túy nên có quan hệ quen biết nhau. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, Đ đi bộ một mình từ nhà đến khu vực Bệnh viện Đa khoa huyện Q thì gặp Th. Th rủ Đ đi mua Hêrôin về sử dụng chung. Đ đồng ý. Do Đ không có tiền nên Th đưa cho Đ 100.000 đồng và bảo Đ đi mua Hêrôin để cả hai cùng sử dụng và hẹn gặp nhau ở khu vực Bến xe khách Q sau khi mua được ma túy. Sau đó, Th đi bộ về Bến xe khách Q đứng chờ còn Đ cầm tiền đi bộ vào một ngõ nhỏ gần đó, gặp và mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết, 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng rồi giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và đi đến chỗ Th

đứng chờ, nói với Th đã mua được Hêrôin. Cả hai đang đi tìm chỗ vắng để sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 291/KLGD-PC09 ngày 27/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng là 0,2137 gam (không phải hai nghìn một trăm ba mươi bảy gam)*”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Cáo trạng số 79/CT-VKSQP ngày 11/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Văn Th và Nguyễn Ngọc Thành Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn Th mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; xử phạt Nguyễn Ngọc Thành Đ mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Thành Đ đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Thành Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (Bút lục số từ 111-141); phù

hợp với lời khai của những người chứng kiến là ông Bùi Quý B và ông Nguyễn Văn H (Bút lục số từ 101-110); Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 11 giờ 15 phút ngày 27/6/2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Bút lục số: 01- 04); biên bản niêm phong vật chứng (Bút lục số: 07); Bản kết luận giám định số 291/KLGĐ-PC09 ngày 27/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số: 11) cùng nhiều tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 27/6/2019, tại khu vực Bến xe khách thuộc địa phận tổ 8x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, các bị cáo Nguyễn Văn Th và Nguyễn Ngọc Thành Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,2137 gam (không phải hai nghìn một trăm ba mươi bảy gam) với mục đích để sử dụng chung thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Thành Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm

a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b, Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c, Hêrôin, côcain, Methamphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo, thấy rằng:Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Thành Đ là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó: bị cáo Th là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội, đưa tiền cho Đ để mua ma túy về sử dụng chung, bản thân Th đã từng 02 lần bị cơ quan, người có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính“đưa vào

cơ sở giáo dục bắt buộc” và “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” trong đó lần “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” mới chấp hành xong ngày 20/4/2019 nên vẫn bị coi là còn tiền sự. Do đó cần xác định bị cáo Th giữ vai trò thứ nhất trong vụ án và phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Đ; bị cáo Đ tiếp nhận mục đích từ bị cáo Th và trực tiếp đi mua ma túy về để sử dụng chung nên xếp vai trò thấp hơn.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Th, Đ trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay đều đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Th có bố đẻ (ông Nguyễn Văn M) là bệnh binh, được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì; bị cáo Đ có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, có bố đẻ (ông Nguyễn Ngọc K) được tặng Kỷ niệm chương 40 năm tham gia chiến đấu và công tác; bản thân các bị cáo Th, Đ đều đã từng tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên hai bị cáo đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với thời gian cách ly tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như vai trò của từng bị cáo, qua đó nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập thấp, phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số Hêrôin thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc Thành Đ hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Liên quan trong vụ án này theo lời khai của bị cáo Đ còn có người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ đã có hành vi bán ma túy cho Đ tại một ngõ nhỏ ở gần Bến xe khách Q, huyện Q, tuy nhiên Cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông trên nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 01(một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến ngày 02/7/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Thành Đ 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/6/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,2040 gam hêrôin hoàn lại sau giám định trong bao bì niêm phong số 291/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 79 ngày 11/9/2019 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Thành Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Thành Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/9/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- CQĐT, CQTHAHS, Nhà Tạm giữ (Công an huyện Quỳnh Phụ);
- UBND xã Q, h. P;
- UBND thị trấn Q, Quỳnh P;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phụng

